CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN VỀ CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CẤP TÍN DỤNG CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ.

Trong Thỏa thuận này, trừ khi ngữ cảnh có yêu cầu khác, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cấp tín dụng là việc KienlongBank thỏa thuận để Bên được cấp tín dụng sử dụng một khoản tiền với nguyên tắc có hoàn trả bằng nghiệp vụ cho vay, chiết khấu, bao thanh toán, bảo lãnh ngân hàng và các nghiệp vụ cấp tín dụng khác theo quy định của pháp luật.
2. Cho vay là việc KienlongBank giao hoặc cam kết giao cho Bên được cấp tín dụng một khoản tiền để sử dụng vào mục đích xác định trong một thời gian nhất định theo thỏa thuận với nguyên tắc có hoàn trả cả gốc và lãi.
3. Bảo lãnh ngân hàng (gọi tắt là "Bảo lãnh") là việc KienlongBank cam kết bằng văn bản với bên có quyền (bên nhận bảo lãnh) về việc thực hiện nghĩa vụ tài chính thay cho Bên được cấp tín dụng (bên được bảo lãnh) khi Bên được cấp tín dụng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ đã cam kết với bên nhận bảo lãnh; bao gồm cả việc KienlongBank phát hành thư tín dụng cho Bên được cấp tín dụng.
4. Chiết khấu là việc KienlongBank mua có kỳ hạn hoặc mua có bảo lưu quyền truy đòi các công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác của người thụ hưởng trước khi đến hạn thanh toán.
5. Hợp đồng cấp tín dụng (sau đây viết tắt là "HĐTD") là từ dùng chung để chỉ các hợp đồng được ký kết giữa KienlongBank và Bên được cấp tín dụng nhằm mục đích thỏa thuận chi tiết việc cấp tín dụng đối với một hoặc nhiều khoản cấp tín dụng, bao gồm hợp đồng tổng mức cấp tín dụng, hợp đồng tín dụng từng lần, hợp đồng cấp bảo lãnh (hoặc văn bản đề nghị phát hành thư tín dụng, trong trường hợp KienlongBank bảo lãnh cho Bên được cấp tín dụng thông qua hình thức phát hành thư tín dụng), hợp đồng chiết khấu, hợp đồng bao thanh toán, các Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ, mọi hợp đồng, văn bản khác nhằm mục đích nêu trên cũng như các văn bản phát sinh hoặc liên quan đến các Hợp đồng, văn bản, Thỏa thuận này.

   Nội dung của HĐTD là một phần không tách rời của Thỏa thuận này và các phụ lục (nếu có), phải được giải thích đồng thời và kèm theo nội dung của Thỏa thuận này và các phụ lục (nếu có). Trường hợp có nội dung mâu thuẫn giữa HĐTD và Thỏa thuận này thì áp dụng theo quy định của HĐTD nhưng chỉ áp dụng đối với việc cấp tín dụng theo HĐTD đó mà không liên quan hoặc ảnh hưởng đến các HĐTD khác.
6. Hợp đồng bảo đảm: bao gồm các hợp đồng thế chấp tài sản, hợp đồng cầm cố tài sản, hợp đồng hoặc văn bản cam kết bảo lãnh, các văn bản, thỏa thuận liên quan đến ký quỹ, đặt cọc hoặc văn bản, thỏa thuận khác mà theo đó nhằm bảo đảm cho việc thực hiện các nghĩa vụ của Bên được cấp tín dụng với KienlongBank.
7. Hạn mức tín dụng (sau đây viết tắt là "HMTD") là dư nợ tín dụng tối đa được KienlongBank chấp thuận cho Bên được cấp tín dụng tại một thời điểm, theo từng hình thức cấp tín dụng hoặc tất cả các hình thức cấp tín dụng, tùy theo quyết định của KienlongBank.
8. Thời hạn cấp tín dụng là từ dùng chung để chỉ thời hạn cho vay, thời hạn bảo lãnh, thời hạn chiết khấu và thời hạn nghiệp vụ cấp tín dụng khác.
9. Thời hạn cho vay là khoảng thời gian được tính từ (i) ngày tiếp theo của ngày giải ngân (rút vốn) từng khoản vay đến ngày trả nợ (gốc và lãi) theo thỏa thuận trong trường hợp cho vay theo hạn mức tín dụng, hoặc (ii) ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên đến ngày trả nợ theo thỏa thuận trong trường hợp cho vay không theo hạn mức tín dụng. Nếu từ thời điểm giải ngân khoản vay đến thời điểm trả nợ của khoản vay trên thực tế không đủ 01 (một) ngày thì

thời hạn cho vay được tính là 01 (một) ngày. Trường hợp ngày cuối cùng của thời hạn cho vay là ngày nghỉ lễ, ngày Tết, hoặc ngày KienlongBank không làm việc thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo.

10. Thời hạn chiết khấu là khoảng thời gian được tính từ ngày tiếp theo của ngày KienlongBank thực hiện chiết khấu giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng đến ngày Bên được cấp tín dụng phải thực hiện nghĩa vụ cam kết mua lại hoặc đến ngày thanh toán toàn bộ số tiền được ghi trên giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng đó, bao gồm cả ngày nghỉ và ngày lễ.
11. Thời hạn bao thanh toán là khoảng thời gian được tính từ ngày KienlongBank thực hiện việc mua có truy đòi một khoản phải thu của Bên được cấp tín dụng chưa đến hạn thanh toán đến ngày khoản phải thu được thanh toán theo thỏa thuận.
12. Thời hạn giải ngân (rút vốn) là khoảng thời gian được tính từ ngày ký HĐTD đến một thời điểm do các bên thỏa thuận mà khi kết thúc thời hạn này, Bên được cấp tín dụng không được phép đề nghị giải ngân khoản vay, đề nghị KienlongBank phát hành bảo lãnh, giải ngân theo hình thức chiết khấu hoặc bao thanh toán, trừ trường hợp được KienlongBank chấp thuận khác.
13. Thời hạn hiệu lực của HMTD (sau đây viết tắt là "THHL"): là khoảng thời gian được xác định từ ngày có hiệu lực đến ngày hết hiệu lực của HMTD mà trong khoảng thời gian đó, Bên được cấp tín dụng được phép (theo sự chấp thuận của KienlongBank) nhận (rút) tiền vay, phát hành bảo lãnh ngân hàng, phát hành L/C, chiết khấu giấy tờ có giá hoặc công cụ chuyển nhượng, nhận tiền bao thanh toán. Sau khi kết thúc THHL, Bên được cấp tín dụng không được phép nhận tiền vay, phát hành bảo lãnh, chiết khấu giấy tờ có giá hoặc công cụ chuyển nhượng, nhận tiền bao thanh toán, trừ trường hợp được KienlongBank chấp thuận khác.

    KienlongBank có toàn quyền quyết định việc tiếp tục duy trì, điều chỉnh hoặc chấm dứt THHL đã cấp và thông báo cho Bên được cấp tín dụng.
14. Số dư cấp tín dụng là từ dùng chung để chỉ dư nợ cho vay, số dư bảo lãnh, số dư chiết khấu, và số dư nghiệp vụ cấp tín dụng khác.
15. Tổng số dư cấp tín dụng là tổng của dư nợ cho vay, số dư bảo lãnh, số dư chiết khấu và số dư của nghiệp vụ cấp tín dụng khác.
16. Các khoản phải trả (sau đây viết tắt là "CKPT") là bao gồm tất cả các khoản mà Bên được cấp tín dụng có nghĩa vụ trả cho KienlongBank theo quy định tại Điều 4 của Thỏa thuận này.
17. Sự kiện bất khả kháng: là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù bên gặp phải sự kiện này đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn:
    a. Chiến tranh hoặc tuyên bố chiến tranh, xâm lược, hành động quân sự thù địch, đảo chính, cấm vận hoặc bất kỳ hành vi, hành động vũ lực của bất kỳ chính quyền hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
    b. Trưng thu, trưng dụng tài sản theo yêu cầu, lệnh, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
    c. Rò rỉ hạt nhân, hóa chất độc hại hoặc sự cố môi trường khác dẫn đến phải di tản người sinh sống trong khu vực theo yêu cầu hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
    d. Động đất, thiên tai, dịch bệnh;
    e. Đình công ở cấp độ quốc gia, xét trong lĩnh vực hoạt động của các bên;
    f. Các sự kiện ảnh hưởng trực tiếp đến nguy cơ an toàn thanh khoản của KienlongBank, của hệ thống ngân hàng Việt Nam;
    g. Các sự kiện bất khả kháng khác theo quy định của pháp luật hoặc kết luận của Tòa án.

Để tránh hiểu nhầm, sự kiện bất khả kháng sẽ không bao gồm các khó khăn, thiếu hụt về tài chính đơn thuần trong sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh của bất kỳ bên nào.

18. Các thuật ngữ không được định nghĩa trong Thỏa thuận này sẽ được giải thích theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quy định về hạn mức cấp tín dụng.

1. Hạn mức cấp tín dụng

   a. Nếu Bên được cấp tín dụng được KienlongBank cấp tín dụng dưới hình thức HMTD mà trong đó không phân chia chi tiết HMTD cho từng loại hình cấp tín dụng (hạn mức cho vay, hạn mức bảo lãnh, hạn mức bảo lãnh phát hành L/C, hạn mức chiết khấu, hạn mức bao thanh toán, hạn mức tín dụng dự phòng và hạn mức nghiệp vụ cấp tín dụng khác) thì trong phạm vi HMTD được cấp và với sự đánh giá, chấp thuận của KienlongBank căn cứ theo nhu cầu thực tế, hợp lý, hợp pháp của Bên được cấp tín dụng và quy định của Ngân hàng Nhà nước tại từng thời điểm, Bên được cấp tín dụng được hoán đổi giữa các nghiệp vụ cấp tín dụng.

   Hạn mức cấp tín dụng còn lại sẽ được giảm tương ứng với số tiền mà KienlongBank đã giải ngân, phát hành bảo lãnh, phát hành L/C,… cho Bên được cấp tín dụng.

   b. Mục đích sử dụng hạn mức: Mục đích cấp tín dụng cụ thể được nêu chi tiết tại HĐTD. Bên được cấp tín dụng cam kết và tự chịu trách nhiệm sử dụng vốn được KienlongBank cấp tín dụng đúng mục đích đã thỏa thuận tại HĐTD.

2. Thời hạn hiệu lực của HMTD, thời hạn của từng lần cấp tín dụng

   a. Thời hạn hiệu lực của HMTD (sau đây viết tắt là "THHL"): được quy định tại HĐTD.

   b. Thời hạn cấp tín dụng của từng lần cấp tín dụng đối với Hạn mức cho vay, Hạn mức bảo lãnh, Hạn mức bảo lãnh phát hành L/C, Hạn mức chiết khấu và Hạn mức nghiệp vụ cấp tín dụng khác được thực hiện theo quy định của KienlongBank trong từng thời kỳ.

3. Phương thức sử dụng Hạn mức

   a. Trong THHL, Bên được cấp tín dụng có thể được KienlongBank Cấp tín dụng nhiều lần bằng Đồng Việt Nam (VND), ngoại tệ nhưng Tổng số dư cấp tín dụng tại một thời điểm bất kỳ quy đổi sang VND theo giá/tỷ giá do KienlongBank quy định không vượt Hạn mức được cấp.

   b. Mỗi lần Cấp tín dụng, Các bên sẽ ký HĐTD. Các nội dung cụ thể liên quan đến việc Cấp tín dụng sẽ được Các bên thỏa thuận và ghi vào HĐTD.

   c. Thời điểm ký kết (các) HĐTD phải nằm trong THHL, nhưng Thời hạn cấp tín dụng được quy định cụ thể tại (các) HĐTD không phụ thuộc vào THHL, có thể nằm trong hoặc vượt qua THHL.

   d. Thời điểm kết thúc trên từng HĐTD/Giấy nhận nợ/Cam kết bảo lãnh/Thư xuất trình chứng từ kiêm Giấy đề nghị chiết khấu hối phiếu kèm theo bộ chứng từ hàng xuất khẩu/Yêu cầu phát hành thư tín dụng không hủy ngang (hoặc các chứng từ khác có giá trị tương đương) và/hoặc các thỏa thuận/văn bản khác có giá trị tương đương được ký kết giữa Các bên có thể vượt quá Thời điểm chấm dứt THHL.

   e. Trong trường hợp Bên được cấp tín dụng được cấp lại (giữ nguyên, cấp tăng hoặc giảm) đối với một HMTD mà KienlongBank và Bên được cấp tín dụng ký HDTD thay thế cho HĐTD đang có hiệu lực thì toàn bộ dư nợ gốc phát sinh theo HĐTD bị thay thế được trừ vào HMTD theo HĐTD mới này. Nếu HMTD được cấp lại nhỏ hơn dư nợ gốc phát sinh từ HMTD được cấp liền kề trước đó thì (i) Bên được cấp tín dụng phải trả một phần để cho dư nợ của Bên được cấp tín dụng tại thời điểm ký HĐTD mới nhỏ hơn hoặc bằng HMTD mới, hoặc (ii) trong trường hợp KienlongBank có sự chấp thuận khác theo đề nghị của Bên được cấp tín dụng thì dư nợ tối đa của Bên được cấp tín dụng theo HMTD là dư nợ gốc phát sinh

từ HMTD được cấp liền kề trước đó và Bên được cấp tín dụng chỉ được sử dụng một phần hoặc toàn bộ HMTD được cấp lại này sau khi dư nợ gốc phát sinh từ HMTD được cấp liền kề trước đó nhỏ hơn HMTD được cấp lại.

4. Đánh giá lại Hạn mức

a. Trong THHL, hàng năm ít nhất một lần, KienlongBank được quyền đánh giá lại Hạn mức cấp cho Bên được cấp tín dụng và THHL của HMTD được duy trì.

b. Tùy thuộc vào chính sách tín dụng của KienlongBank tại thời điểm đánh giá lại Hạn mức, KienlongBank có quyền thay đổi Hạn mức và/hoặc điều kiện Cấp tín dụng, kể cả chấm dứt việc Cấp tín dụng cho Bên được cấp tín dụng.

c. Nếu THHL đã hết hoặc KienlongBank chấm dứt việc Cấp tín dụng thì Thỏa thuận này và (các) HĐTD được lập trên cơ sở của Thỏa thuận này mà Các bên đã ký trước đó vẫn có giá trị hiệu lực, nhưng Bên được cấp tín dụng không được KienlongBank cấp thêm khoản Cấp tín dụng mới.

Điều 3. Tiền lãi, phí và phạt vi phạm.

1. Lãi suất cấp tín dụng và phương pháp tính lãi:

a. Lãi suất cấp tín dụng (LSCTD):

(i) LSCTD: được Các bên thỏa thuận cụ thể trong từng HĐTD;

(ii) Trong suốt thời hạn hiệu lực của HĐTD, LSCTD sẽ được điều chỉnh định kỳ theo thỏa thuận trong HĐTD và/hoặc thỏa thuận khác giữa các bên;

(iii) Các bên đồng ý rằng, LSCTD theo HĐTD có thể được điều chỉnh đột xuất tại bất kỳ thời điểm nào theo quyết định của KienlongBank và KienlongBank không cần phải chứng minh khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- Khi có thay đổi các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan đến lãi suất, mà các thay đổi đó làm cho LSCTD tăng lên; hoặc
- Chính sách quản lý của Nhà nước, các quy định của pháp luật có sự thay đổi, biến động bất thường; hoặc
- Khi đánh giá, xếp hạng tín dụng của Bên được cấp tín dụng tại KienlongBank có sự thay đổi; hoặc
- Bên được cấp tín dụng không còn đủ điều kiện để được hưởng lãi suất ưu đãi theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật hoặc theo chính sách của KienlongBank; hoặc
- Sự biến động về lãi suất, thị trường dẫn đến việc giải ngân, duy trì (các) khoản cấp tín dụng của Bên được cấp tín dụng đã giải ngân làm giảm lợi nhuận kỳ vọng của KienlongBank tại thời điểm cấp tín dụng hoặc có khả năng dẫn đến lỗ vốn, thiệt hại cho KienlongBank; hoặc
- LSCTD của bất kỳ HĐTD nào thấp hơn mức lãi suất tiền gửi cao nhất được công bố tại website https://kienlongbank.com.

(iv) Trong trường hợp LSCTD sau khi điều chỉnh thấp hơn Lãi suất cho vay tối thiểu do KienlongBank quy định hoặc lãi suất cho vay tối thiểu theo quy định của pháp luật thì lãi suất áp dụng cho HĐTD trong kỳ điều chỉnh là lãi suất tối thiểu do KienlongBank quy định hoặc lãi suất cho vay tối thiểu do pháp luật quy định tùy theo lãi suất nào cao hơn.

(v) Trong trường hợp KienlongBank thay đổi LSCTD theo quy định tại Điều 3.1.a (iii) Thỏa thuận này thì KienlongBank được ấn định LSCTD áp dụng cho các kỳ điều chỉnh

LSCTD trong thời gian xảy ra các trường hợp thay đổi LSCTD. Trường hợp Bên được cấp tín dụng không đồng ý với mức LSCTD do KienlongBank thông báo thì Bên được cấp tín dụng được quyền trả nợ trước hạn mà không phải thanh toán phí trả nợ trước hạn. Nếu Bên được cấp tín dụng không thực hiện trả nợ trước hạn trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày KienlongBank thông báo thay đổi LSCTD thì Bên được cấp tín dụng được xem là đã đồng ý với LSCTD được điều chỉnh.

(vi) Khi có sự điều chỉnh LSCTD, KienlongBank sẽ thông báo cho Bên được cấp tín dụng theo một trong các hình thức thông báo được quy định tại Thỏa thuận này mà Các bên không phải ký Phụ lục Hợp đồng/Hợp đồng sửa đổi, bổ sung. Thông báo của KienlongBank là bắt buộc thực hiện đối với Bên được cấp dụng.

b. Phương pháp tính lãi: KienlongBank tính lãi từ ngày KienlongBank giải ngân cho đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết CKPT theo quy định tại Điều 4 Thỏa thuận này theo LSCTD được thỏa thuận cụ thể trong HĐTD và được tính theo công thức:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất (\%/năm)})}{365}$$

Trường hợp nếu số ngày duy trì số dư thực tế chưa đủ 01 ngày thì được tính là 01 ngày.

Phương pháp tính lãi có thể điều chỉnh theo quyết định của KienlongBank và trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

c. Lãi suất quy định tại điểm a Khoản này, bao gồm cả lãi suất điều chỉnh từng thời kỳ (nếu có) là lãi suất năm, tương đương với lãi suất áp dụng theo phương pháp tính lãi với thời hạn tính lãi được xác định từ ngày KienlongBank giải ngân đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết khoản cấp tín dụng (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và số dư thực tế được sử dụng để tính lãi là số dư cuối ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn, số dư nợ gốc quá hạn mà Bên được cấp tín dụng còn phải trả cho KienlongBank.

Để làm rõ, Các bên hiểu rằng thời hạn tính lãi và phương pháp tính lãi nêu trên phù hợp và tương đương với phương pháp tính lãi theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư 14/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017 của Ngân hàng Nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Thông tư này (nếu có).

2. Tiền lãi nợ quá hạn: Trong trường hợp:

a. Đến thời hạn trả nợ gốc theo quy định tại HĐTD mà Bên được cấp tín dụng không trả được hoặc chỉ trả được một phần gốc và không có văn bản đề nghị cơ cấu lại thời hạn trả nợ trong thời hạn quy định tại Điều 5 Thỏa thuận này và/hoặc đề nghị cơ cấu lại thời hạn trả nợ bị KienlongBank từ chối; hoặc

b. Đến thời hạn trả nợ gốc đã được cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo Điều 5 Thỏa thuận này mà Bên được cấp tín dụng vẫn không trả được hoặc chỉ trả được một phần gốc; hoặc

c. Bên được cấp tín dụng có phát sinh dư nợ khác quá hạn tại KienlongBank và/hoặc tại tổ chức tín dụng khác và theo quy định của pháp luật hoặc quy định của KienlongBank, dư nợ của Bên được cấp tín dụng phải chuyển nợ quá hạn; hoặc

d. KienlongBank ra thông báo/quyết định thu hồi nợ trước hạn theo Điều 6 Thỏa thuận này mà Bên được cấp tín dụng không thực hiện việc trả nợ trước hạn theo đúng thời hạn thông báo của KienlongBank;

KienlongBank được quyền tự động chuyển nợ quá hạn đối với toàn bộ số dư nợ gốc mà Bên được cấp tín dụng không trả được nợ đúng hạn theo thỏa thuận và Bên được cấp tín dụng phải trả cho KienlongBank tiền lãi nợ quá hạn như sau:

Tiền lãi nợ quá hạn bằng (=) [Số nợ gốc phải trả nhưng chưa trả nhân (x) Lãi suất nợ quá hạn (%/năm) nhân (x) Số ngày chậm trả nợ gốc] chia (:) 365.

Trong đó, Số ngày chậm trả nợ gốc được tính từ ngày đến hạn trả nợ gốc đến hết ngày liền kề trước ngày Bên được cấp tín dụng trả hết phần nợ gốc bị quá hạn.

Lãi suất nợ quá hạn được tính bằng 150% LSCTD tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

KienlongBank sẽ thông báo cho Bên được cấp tín dụng về việc chuyển nợ quá hạn bao gồm các nội dung: dư nợ gốc bị quá hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn thông qua một trong các hình thức thông báo được quy định tại Thỏa thuận này. Thông báo của KienlongBank có giá trị ràng buộc đối với Bên được cấp tín dụng.

3. Tiền lãi chậm trả: Nếu Bên được cấp tín dụng chậm trả tiền lãi thì Bên được cấp tín dụng phải trả cho KienlongBank tiền lãi chậm trả lãi bằng (=) [Số tiền lãi phải trả nhưng chưa trả nhân (x) Lãi suất lãi chậm trả (%/năm) nhân (x) Số ngày chậm trả lãi] chia (:) 365.

Trong đó, Số ngày chậm trả lãi được tính từ ngày đến hạn trả lãi đến hết ngày liền kề trước ngày Bên được cấp tín dụng trả hết phần lãi vay chậm trả.

Lãi suất chậm trả lãi: 10%/năm và có thể được KienlongBank điều chỉnh theo quy định của KienlongBank trên cơ sở phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ.

4. Phí trả nợ trước hạn: Trường hợp Bên được cấp tín dụng trả một phần hoặc toàn bộ nợ gốc trước khi đến hạn trả nợ gốc theo thỏa thuận, Bên được cấp tín dụng phải đề nghị và phải được KienlongBank chấp thuận đồng thời Bên được cấp tín dụng phải thanh toán phí trả nợ trước hạn. Phí trả nợ trước hạn được quy định cụ thể tại HĐTD.

Không áp dụng Phí trả nợ trước hạn trong trường hợp KienlongBank thông báo thu hồi trước hạn CKPT.

5. Phí cam kết rút vốn: Là khoản tiền mà Bên được cấp tín dụng phải thanh toán cho KienlongBank ngay sau khi ký HĐTD để bảo đảm rằng Bên được cấp tín dụng rút vốn theo HĐTD được ký kết. Chi tiết mức phí, cách tính phí, thanh toán phí được thực hiện theo quy định của KienlongBank trong từng thời kỳ.

6. Các phí, chi phí khác: Áp dụng theo biểu phí hiện hành của KienlongBank tại thời điểm phát sinh và/hoặc được thể hiện tại HĐTD hoặc các văn bản có liên quan theo thỏa thuận từng thời điểm.

7. Phí đã thu không được KienlongBank hoàn trả cho Bên được cấp tín dụng vì bất kỳ lý do gì, trừ trường hợp khác do KienlongBank quyết định.

8. Phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại:

   a. Ngoại trừ các trường hợp vi phạm khác đã có mức phạt vi phạm cụ thể theo quy định tại Thỏa thuận này, (các) HĐTD, Bên được cấp tín dụng có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại cho KienlongBank và chịu phạt vi phạm theo mức 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm hoặc mức phạt tối đa khác theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ. Khi phát sinh vi phạm, KienlongBank sẽ thông báo theo một trong các hình thức thông báo được quy định tại Thỏa thuận này về số tiền phạt, bồi thường và thời hạn thanh toán gửi đến Bên được cấp tín dụng. Thông báo của KienlongBank có giá trị ràng buộc nghĩa vụ đối với Bên được cấp tín dụng.

   Các khoản phạt vi phạm đã thu sẽ không được hoàn trả cho Bên được cấp tín dụng vì bất cứ lý do gì, trừ trường hợp do lỗi của KienlongBank và phải hoàn trả theo quy định của pháp luật.

   b. Bên được cấp tín dụng có trách nhiệm bồi thường cho KienlongBank mọi thiệt hại thực tế phát sinh theo quy định của pháp luật nên Bên được cấp tín dụng vi phạm các quy định tại Thỏa thuận này, (các) HĐTD gây thiệt hại cho KienlongBank.

c. Nếu Bên được cấp tín dụng vi phạm quy định tại Thỏa thuận này, (các) HĐTD và/hoặc các HĐBĐ (nếu có) và KienlongBank phải phát sinh các chi phí cho việc xử lý vi phạm của Bên được cấp tín dụng, Bên được cấp tín dụng cam kết sẽ bồi thường/bồi hoàn cho KienlongBank toàn bộ các chi phí bao gồm nhưng không giới hạn: toàn bộ án phí, chi phí luật sư, tố tụng, chi phí đi lại, thông tin liên lạc, sao, chụp, công chứng, dịch thuật tài liệu, chuẩn bị tài liệu tố tụng, phí thi hành án và và toàn bộ các chi phí khác phát sinh trong quá trình xử lý thu hồi nợ. Các chi phí này do KienlongBank thông báo cho Bên được cấp tín dụng ngay khi hoặc sau khi phát sinh và Bên được cấp tín dụng cam kết chấp nhận các chi phí do KienlongBank thông báo.

9. Kỳ hạn trả lãi, nợ gốc sẽ được Các bên thỏa thuận cụ thể trong HĐTD.

10. Việc phân loại nợ (nhóm nợ) thực hiện theo quy định về phân loại nợ của KienlongBank phù hợp với các quy định của pháp luật.

Điều 4. Quy định về việc trả các khoản phải trả.

1. Các khoản phải trả (sau đây viết tắt là "CKPT") được nêu trong Thỏa thuận này bao gồm tất cả các khoản mà Bên được cấp tín dụng có nghĩa vụ trả cho KienlongBank theo quy định tại Thỏa thuận này và/hoặc HĐTD.

2. Bên được cấp tín dụng vay loại tiền nào thì phải trả CKPT bằng loại tiền đó. Trường hợp trả CKPT bằng ngoại tệ thì phải thực hiện theo quy định về quản lý ngoại hối của Nhà nước. Tỷ giá quy đổi từ loại tiền trả nợ về loại tiền cấp tín dụng tại thời điểm trả nợ trong trường hợp này do Các bên thỏa thuận, trường hợp không thỏa thuận được thì Bên được cấp tín dụng phải trả CKPT bằng loại tiền đã vay.

3. Bên được cấp tín dụng phải trả CKPT cho KienlongBank trong thời hạn quy định tại các HĐTD, lịch trả nợ, các cam kết khác kèm theo (nếu có). Nếu ngày trả CKPT là ngày nghỉ của KienlongBank hoặc ngày nghỉ lễ, tết (bao gồm cả ngày nghỉ bù) theo quy định của pháp luật thì ngày làm việc kế tiếp sẽ là ngày trả CKPT và Bên được cấp tín dụng phải trả CKPT tính đến ngày thực tế trả.

4. Thứ tự thu hồi CKPT thực hiện theo quy định của KienlongBank phù hợp quy định của pháp luật.

Điều 5. Cơ cấu lại thời hạn trả nợ.

1. Khi có những nguyên nhân khách quan dẫn đến Bên được cấp tín dụng không trả được nợ (bao gồm nợ gốc và/hoặc lãi vay) đúng hạn và mong muốn điều chỉnh kỳ hạn trả nợ hoặc gia hạn nợ thì Bên được cấp tín dụng phải lập văn bản đề nghị cơ cấu lại thời hạn trả nợ và gửi đến KienlongBank trước ngày đến hạn trả nợ ít nhất 15 ngày. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ thực hiện theo quy định của KienlongBank và pháp luật.

2. KienlongBank có quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị cơ cấu lại thời hạn trả nợ của Bên được cấp tín dụng. Nếu KienlongBank chấp thuận, KienlongBank có quyền điều chỉnh lãi suất khoản vay được cơ cấu lại theo quy định pháp luật và/hoặc theo thỏa thuận giữa KienlongBank và Bên được cấp tín dụng.

3. Bên được cấp tín dụng phải thanh toán cho KienlongBank mọi khoản phạt, chi phí liên quan đến việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo mức niêm yết tại quầy giao dịch hoặc công bố trên website của KienlongBank https://kienlongbank.com tại thời điểm cơ cấu.

Điều 6. Ngừng giải ngân/chấm dứt việc cấp tín dụng và thu hồi trước hạn CKPT.

1. KienlongBank được quyền ngừng giải ngân/chấm dứt việc Cấp tín dụng và/hoặc thu hồi trước hạn một phần hoặc toàn bộ CKPT, tùy theo quyết định của KienlongBank, nếu như xảy ra một hoặc các trường hợp sau đây:

a. Yêu cầu Cấp tín dụng của Bên được cấp tín dụng không phù hợp với nội dung của Thỏa

thuận này và/hoặc HĐTD và/hoặc chính sách tín dụng của KienlongBank hoặc các quy định của pháp luật;

b. Các bên không thỏa thuận được các nội dung của HĐTD;

c. Bên được cấp tín dụng sử dụng vốn vay không đúng mục đích hoặc không cung cấp được cho KienlongBank đầy đủ hồ sơ hợp lệ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay (trong trường hợp KienlongBank cấp tín dụng cho Bên được cấp tín dụng dưới hình thức Cho vay);

d. Bên được cấp tín dụng phát sinh nợ không phải là nợ đủ tiêu chuẩn tại KienlongBank hoặc bất kỳ tổ chức tín dụng nào;

e. Bên được cấp tín dụng cung cấp cho KienlongBank thông tin hoặc hồ sơ liên quan đến khoản Cấp tín dụng (bao gồm nhưng không giới hạn thông tin hoặc hồ sơ về nhân thân, TSBĐ, tài liệu, chứng từ có liên quan...), không chính xác, không trung thực;

f. Bên được cấp tín dụng và/hoặc Bên bảo đảm là:

(i) Tổ chức bị giải thể hoặc phá sản, ngừng hoặc tạm ngừng hoạt động, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức, cổ phần hóa hoặc chuyển đổi chủ sở hữu, bị bất kỳ bên thứ ba nào nộp đơn yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản; bị khởi tố, truy tố hoặc xét xử hình sự; tài sản bị kê biên, phong tỏa, trưng thu, quốc hữu hóa, tịch biên, trưng dụng hoặc dùng để góp vốn, liên doanh, mua cổ phần,...; *hoặc*

(ii) Cá nhân chết, bị Tòa án tuyên bố chết, tuyên bố mất tích, mất, hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; bị bắt tạm giam, khởi tố, truy tố hoặc xét xử hình sự hoặc phát sinh các tình trạng về sức khỏe, y tế mà Bên được cấp tín dụng không thể tự mình thực hiện được các nghĩa vụ với KienlongBank.

g. Người đại diện theo pháp luật, người điều hành của Bên được cấp tín dụng và/hoặc Bên bảo đảm là tổ chức bị bắt tạm giam, bị khởi tố, truy tố hoặc xét xử hình sự;

h. Bên được cấp dụng và/hoặc Bên bảo đảm có liên quan đến các vụ kiện mà theo nhận định của KienlongBank là có thể ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của Bên được cấp tín dụng hoặc ảnh hưởng đến (các) TSBĐ;

i. (Các) TSBĐ bị tranh chấp hoặc có những thay đổi mà KienlongBank nhận định là có khả năng dẫn đến nguy cơ khó quản lý tài sản hoặc khó xử lý được (các) TSBĐ đó;

j. Giá trị (các) TSBĐ do KienlongBank định giá lại thấp hơn giá trị định giá ban đầu và không còn đủ khả năng bảo đảm cho nghĩa vụ trả CKPT theo quy định tại Điều 4 Thỏa thuận này hoặc không đảm bảo tỷ lệ cấp tín dụng theo quy định của KienlongBank;

k. Bên được cấp tín dụng và/hoặc Bên bảo đảm vi phạm hoặc không thực hiện đầy đủ và đúng hạn các thỏa thuận, cam kết trong Thỏa thuận này, (các) HĐTD, (các) HĐBĐ (nếu có) hoặc các thỏa thuận khác giữa Các bên;

l. Bên được cấp tín dụng không chấp thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo quy định của Thỏa thuận này hoặc không thực hiện thanh toán đúng và đầy đủ cho KienlongBank phần tiền lãi được điều chỉnh theo quy định Thỏa thuận này;

m. Khi có biến động về tỷ giá ngoại tệ làm cho Tổng số dư cấp tín dụng quy đổi sang VND theo tỷ giá do KienlongBank quy định lớn hơn Hạn mức được cấp;

n. Việc duy trì các khoản Cấp tín dụng cho Bên được cấp tín dụng mà theo nhận định của KienlongBank có thể dẫn đến việc KienlongBank vi phạm các quy định của pháp luật, các quy định của Ngân hàng Nhà nước;

o. KienlongBank phải thu hồi CKPT trước hạn theo yêu cầu hoặc nhằm tuân thủ bất kỳ phán quyết, quyết định, chỉ thị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc bất kỳ văn bản, quy định pháp luật nào;

p. KienlongBank không thể tiếp tục giải ngân/cấp tín dụng do chính sách, quyết định của Ngân hàng Nhà nước hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác hoặc theo quy định về chính sách pháp luật, quy định của KienlongBank.

2. Trường hợp KienlongBank thu hồi trước hạn CKPT, KienlongBank sẽ thông báo cho Bên được cấp tín dụng theo một trong các hình thức thông báo được quy định tại Thỏa thuận này, bao gồm các nội dung: Thời điểm ngừng cho vay và/hoặc thu hồi nợ trước hạn, số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn; thời hạn hoàn trả số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn. Bên được cấp tín dụng phải trả cho KienlongBank đầy đủ CKPT trong khoảng thời hạn xác định cụ thể tại thông báo của KienlongBank. Sau thời hạn KienlongBank quy định tại thông báo nhưng Bên được cấp tín dụng vẫn chưa trả cho KienlongBank đầy đủ CKPT mà KienlongBank thông báo thì toàn bộ Số dư cấp tín dụng gốc còn lại sẽ chuyển thành nợ quá hạn và Bên được cấp tín dụng phải trả cho KienlongBank lãi nợ quá hạn tính trên toàn bộ Số dư cấp tín dụng gốc còn lại, theo lãi suất nợ quá hạn thỏa thuận trong Thỏa thuận này, (các) HĐTD.

3. Trường hợp Bên được cấp tín dụng có nhiều HĐTD, nếu một HĐTD bị chuyển sang nợ quá hạn thì toàn bộ dư nợ gốc của (các) HĐTD còn lại đều bị chuyển sang nợ quá hạn.

4. Trong trường hợp KienlongBank ngừng giải ngân/chấm dứt việc Cấp tín dụng và/hoặc thu hồi trước hạn một phần hoặc toàn bộ CKPT theo quy định tại Khoản 1 Điều này, KienlongBank sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm bồi thường đối với bất kỳ thiệt hại nào nếu Bên được cấp tín dụng phải gánh chịu.

Điều 7. Nghĩa vụ trả CKPT của Bên được cấp tín dụng.

1. Nghĩa vụ trả CKPT của Bên được cấp tín dụng đối với KienlongBank trong trường hợp KienlongBank Cấp tín dụng cho Bên được cấp tín dụng dưới hình thức Cho vay bao gồm: nợ gốc, lãi vay, lãi nợ quá hạn, tiền lãi chậm trả lãi, phí phạt trả nợ gốc trước hạn, các khoản bồi thường thiệt hại (nếu có) và CKPT khác được quy định cụ thể trong từng HĐTD, cam kết, thỏa thuận khác giữa Bên được cấp tín dụng với KienlongBank.

2. Nghĩa vụ trả CKPT của Bên được cấp tín dụng đối với KienlongBank trong trường hợp KienlongBank Cấp tín dụng cho Bên được cấp tín dụng dưới hình thức Bảo lãnh bao gồm: số tiền mà KienlongBank trả thay (trả cho bên nhận bảo lãnh thay Bên được cấp tín dụng), tiền lãi phạt phát sinh từ số tiền mà KienlongBank trả thay, các chi phí phát sinh từ việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, phí bảo lãnh và CKPT khác được quy định cụ thể trong từng HĐTD.

3. Nghĩa vụ trả CKPT của Bên được cấp tín dụng đối với KienlongBank trong trường hợp KienlongBank Cấp tín dụng cho Bên được cấp tín dụng dưới hình thức Chiết khấu bao gồm: số tiền chiết khấu, tiền lãi chiết khấu, lãi nợ quá hạn, chi phí phát sinh từ việc đòi tiền bên cố nghĩa vụ trả nợ và CKPT khác được quy định cụ thể trong từng HĐTD.

4. Nghĩa vụ trả CKPT của Bên được cấp tín dụng đối với KienlongBank trong trường hợp KienlongBank Cấp tín dụng cho Bên được cấp tín dụng dưới hình thức khác bao gồm: số tiền KienlongBank đã cấp tín dụng cho Bên được cấp tín dụng (bao gồm toàn bộ gốc, lãi phát sinh), chi phí phát sinh từ việc đòi tiền bên có nghĩa vụ trả nợ và CKPT khác được quy định cụ thể trong từng HĐTD.

Điều 8. Biện pháp bảo đảm và truy đòi.

1. Trường hợp Bên được cấp tín dụng thực hiện biện pháp bảo đảm trước hoặc sau thời điểm ký HĐTD thì biện pháp bảo đảm đó mặc nhiên cũng được bảo đảm cho nghĩa vụ của HĐTD bất kể HĐTD có quy định về biện pháp bảo đảm đó hay không, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

2. Trường hợp KienlongBank đã phát hành L/C trả ngay cho Bên được cấp tín dụng mà giá hàng hóa biến động giảm (căn cứ vào giá KienlongBank ghi nhận trên thị trường), KienlongBank có

quyền yêu cầu Bên được cấp tín dụng bổ sung biện pháp bảo đảm tương ứng với mức giá giảm nêu trên.

3. Bên được cấp tín dụng cam kết dùng các tài sản hợp pháp của mình làm tài sản bảo đảm cho CKPT tại KienlongBank, khi tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán CKPT cho KienlongBank mà không phụ thuộc vào việc HĐTD có dẫn chiếu đến tài sản hay không. Bên được cấp tín dụng cam kết sẽ tự nguyện thực hiện cam kết này bằng mọi hình thức, bàn giao các tài sản hợp pháp của mình cho KienlongBank và thực hiện mọi yêu cầu của KienlongBank trong việc nhận và xử lý tài sản hợp pháp của mình để thanh toán CKPT.

4. Trường hợp Hợp đồng bảo đảm dùng để bảo đảm cho HĐTD được ký lại, hoặc sửa đổi, bổ sung thì các bên không cần phải ký lại Phụ lục/Hợp đồng sửa đổi, bổ sung của HĐTD. Hợp đồng bảo đảm mới tiếp tục bảo đảm cho các nghĩa vụ của Bên được cấp tín dụng theo HĐTD.

5. KienlongBank được quyền xử lý (các) TSBĐ theo các nội dung đã thỏa thuận trong (các) HĐBĐ nếu Bên được cấp tín dụng không trả cho KienlongBank CKPT đầy đủ và đúng hạn, kể cả trường hợp KienlongBank thu hồi trước hạn CKPT như thỏa thuận tại Điều 6 Thỏa thuận này.

6. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý (các) TSBĐ không đủ để thanh toán toàn bộ CKPT theo quy định của Thỏa thuận này và/hoặc HĐTD thì Bên được cấp tín dụng có nghĩa vụ tiếp tục trả khoản chênh lệch còn thiếu cho KienlongBank.

7. Trong trường hợp nghĩa vụ trả CKPT của Bên được cấp tín dụng được bảo đảm bằng nhiều biện pháp bảo đảm thì KienlongBank có quyền lựa chọn bất kỳ biện pháp nào trong số các biện pháp bảo đảm đó để xử lý trước tiên nhằm thu hồi nợ.

8. Việc thay đổi một hoặc một số biện pháp bảo đảm không làm ảnh hưởng đến các biện pháp bảo đảm khác. Việc giảm trừ/thay đổi biện pháp bảo đảm, TSBĐ của một hoặc một số Bên bảo đảm không làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của Các bên còn lại. Thứ tự yêu cầu thực hiện các biện pháp bảo đảm để thu hồi nợ do KienlongBank quyết định.

9. Việc giải trừ hoặc thay đổi biện pháp bảo đảm, tài sản bảo đảm của một hoặc một số Bên bảo đảm không làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của các Bên bảo đảm còn lại và Bên được cấp tín dụng. Bên được cấp tín dụng đồng ý rằng: (i) KienlongBank có toàn quyền giải trừ bất kỳ biện pháp bảo đảm nào mà không cần bất kỳ sự chấp thuận nào của Bên được cấp tín dụng. Việc giải trừ biện pháp bảo đảm sẽ được KienlongBank thông báo cho Bên được cấp tín dụng; (ii) trong trường hợp quy định pháp luật hoặc bất kỳ thủ tục nào yêu cầu việc giải trừ biện pháp bảo đảm phải được sự đồng ý của Bên được cấp tín dụng thì bằng Thỏa thuận này, Bên được cấp tín dụng đồng ý vô điều kiện việc KienlongBank giải trừ biện pháp bảo đảm mà không cần văn bản đồng ý nào khác của Bên được cấp tín dụng; (iii) việc giải trừ biện pháp bảo đảm chỉ là nghĩa vụ của KienlongBank khi và chỉ khi Bên được cấp tín dụng và Bên bảo đảm (nếu có) hoàn thành tất cả các nghĩa vụ thanh toán, nghĩa vụ trả CKPT với KienlongBank và tài sản bảo đảm chưa được xử lý để thu hồi nợ. KienlongBank có quyền không giải trừ một, một số hoặc tất cả biện pháp bảo đảm nếu nghĩa vụ thanh toán, nghĩa vụ trả CKPT của Bên được cấp tín dụng và Bên bảo đảm (nếu có) chưa được thực hiện hoàn tất mà không phụ thuộc vào giá trị nghĩa vụ thanh toán, nghĩa vụ trả nợ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

10. Trong trường hợp Bên được cấp tín dụng không đồng thời là Bên bảo đảm, Bên được cấp tín dụng mặc nhiên thừa nhận và đồng ý với nội dung Hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm mà không phụ thuộc vào việc Bên được cấp tín dụng có tham gia ký kết, xác lập Hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm hay không.

11. Trường hợp nhiều nghĩa vụ trả CKPT của Bên được cấp tín dụng được bảo đảm bằng một hoặc nhiều tài sản bảo đảm khác nhau, nếu có một nghĩa vụ đến hạn mà Bên được cấp tín dụng không thực hiện thì các nghĩa vụ khác chưa đến hạn cũng được xem là đến hạn và KienlongBank có quyền thu hồi nợ. Khi đó, KienlongBank được quyền xử lý bất kỳ tài sản

bảo đảm nào để thu hồi nợ cho bất kỳ nghĩa vụ nào. Thứ tự xử lý tài sản bảo đảm, thứ tự thu hồi nợ do KienlongBank quyết định, phụ thuộc vào tình hình thực tế khi xử lý tài sản bảo đảm.

12. Trong trường hợp KienlongBank cấp tín dụng không có bảo đảm một phần hoặc toàn bộ bằng tài sản, Bên được cấp tín dụng cam kết:

    a. Thực hiện các biện pháp bảo đảm bằng tài sản theo yêu cầu của KienlongBank nếu vi phạm các cam kết giữa Bên được cấp tín dụng với KienlongBank.

    b. Trả nợ trước hạn cho KienlongBank trong trường hợp không thực hiện được các biện pháp bảo đảm bằng tài sản theo yêu cầu của KienlongBank.

    c. Trong trường hợp KienlongBank thu hồi nợ, kể cả thu hồi nợ trước hạn, KienlongBank có quyền xử lý bất cứ tài sản nào thuộc sở hữu hợp pháp của Bên được cấp tín dụng để thu hồi nợ.

    d. Trường hợp Bên được cấp tín dụng vi phạm bất kỳ cam kết nào đối với KienlongBank, Bên được cấp tín dụng cam kết cầm cố/thế chấp các tài sản thuộc sở hữu của Bên được cấp tín dụng, gồm cả các khoản phải thu, hàng tồn kho và tài sản hợp pháp khác, với giá trị tài sản cầm cố/thế chấp tối thiểu bằng giá trị khoản cấp tín dụng. Việc cầm cố/thế chấp này được xem là có hiệu lực kể từ thời điểm xảy ra sự kiện Bên được cấp tín dụng vi phạm cam kết của mình đối với KienlongBank, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, và KienlongBank có toàn quyền xử lý các tài sản này đẻ thu hồi CKPT theo quy định pháp luật.

13. Trong trường hợp Bên được cấp tín dụng được KienlongBank bao thanh toán hoặc chiết khấu giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng, Bên được cấp tín dụng cam kết và bảo đảm hoàn trả ngay và không điều kiện cho KienlongBank khi KienlongBank truy đòi số tiền đã cấp tín dụng nếu Bên có nghĩa vụ thanh toán khoản phải thu/giấy tờ có giá/công cụ chuyển nhượng từ chối hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ (không phụ thuộc vào bất kỳ lý do nào) việc thanh toán cho KienlongBank.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của KienlongBank.

1. Quyền của KienlongBank

    a. Được quyền kiểm tra, giám sát và yêu cầu Bên được cấp tín dụng cung cấp thông tin và hồ sơ có liên quan đến việc Cấp tín dụng, hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Bên được cấp tín dụng trước, trong và sau khi Cấp tín dụng;

    b. Được quyền trích tiền từ bất kỳ tài khoản tiền gửi của Bên được cấp tín dụng để thu hồi CKPT vào ngày đến hạn trả CKPT theo quy định của HĐTD. Trong trường hợp Bên được cấp tín dụng có nhiều thành viên thì KienlongBank có quyền lựa chọn trích thu bất kỳ tài khoản tiền gửi của một hoặc toàn bộ các thành viên của Bên được cấp tín dụng ký kết HĐTD để thu hồi đủ/toàn bộ CKPT vào ngày đến hạn trả CKPT;

    c. Được quyền mà không cần sự chấp thuận của Bên được cấp tín dụng thực hiện (i) phong tỏa hoặc yêu cầu tổ chức tín dụng (nơi Bên được cấp tín dụng mở tài khoản thanh toán, thẻ tiết kiệm, gửi tiền) phong tỏa tài khoản thanh toán, số dư thẻ tiết kiệm, số dư tiền gửi tại KienlongBank và/hoặc các tổ chức tín dụng khác, và/hoặc (ii) tự động trích tiền từ tà khoản thanh toán, số dư thẻ tiết kiệm, số dư tiền gửi của Bên được cấp tín dụng mở tại KienlongBank để thu nợ đến hạn/quá hạn thanh toán, và/hoặc (iii) đề nghị tổ chức tín dụng nơi Bên được cấp tín dụng mở tài khoản, thẻ tiết kiệm, tiền gửi trích tiền từ tài khoản thanh toán, thẻ tiết kiệm, tiền gửi để chuyển khoản thanh toán nợ đến hạn/quá hạn của bên được cấp tín dụng tại KienlongBank. Nếu dư nợ đến hạn/quá hạn thanh toán của Bên được cấp tín dụng được xác định bằng một loại tiền khác với số tiền được trích từ tài khoản, thẻ tiết kiệm, tiền gửi thì tỷ giá quy đổi từ loại tiền được trích từ tài khoản, thẻ tiết kiệm, tiền gửi về laoị tiền thu nợ là tỷ giá do KienlongBank xác định dựa trên tỷ giá mua hoặc bán ngoại tệ do KienlongBank công bố tại thời điểm thu nợ tại website https://kienlongbank.com. Trường

hợp KienlongBank không niêm yết và công bố tỷ giá mua, bán ngoại tệ thì lấy tỷ giá mua, bàn do Ngân hàng Nhà nước hoặc bất kỳ Ngân hàng thương mại nào hoạt động tại Việt Nam công bố.

d. Yêu cầu Bên được cấp tín dụng thực hiện đầy đủ và đúng hạn nghĩa vụ đã cam kết với bên nhận bảo lãnh (trong trường hợp KienlongBank Cấp tín dụng cho Bên được cấp tín dụng dưới hình thức Bảo lãnh);

e. Chuyển nhượng hoặc ủy thác thực hiện một phần hoặc toàn bộ các quyền và nghĩa vụ theo Thỏa thuận này, (các) HĐTD và/hoặc (các) HĐBĐ (nếu có) cho bên thứ ba (một bên hoặc nhiều bên) mà không cần thông báo trước hoặc có sự chấp thuận của Bên được cấp tín dụng; KienlongBank được quyền cung cấp hồ sơ hoặc công khai thông tin của Bên được cấp tín dụng cho các cơ quan Nhà nước và các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội tại địa phương nơi Bên được cấp tín dụng cư trú, tạm trú; cho các phương tiện thông tin đại chúng; hoặc cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào mà KienlongBank nhận định là có liên quan đến việc chuyển nhượng hoặc ủy thác;

f. Chấm dứt hoặc tạm ngưng việc cấp tín dụng cho Bên được cấp tín dụng theo chính sách tín dụng của KienlongBank trong từng thời kỳ mà không cần giải thích lý do với Bên được cấp tín dụng;

g. KienlongBank được quyền sử dụng tất cả các thông tin do Bên được cấp tín dụng cung cấp cho mục đích hoạt động cấp tín dụng theo Thỏa thuận này và (các) HĐTD có liên quan bao gồm cả việc sử dụng thông tin để liên hệ các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền để xác nhận, tìm hiểu sự thật có liên quan đến thông tin do Bên được cấp tín dụng cung cấp;

h. KienlongBank được toàn quyền cung cấp thông tin của Bên được cấp tín dụng theo yêu cầu của cơ quan/tổ chức có thẩm quyền mà pháp luật quy định KienlongBank có trách nhiệm cung cấp, và/hoặc Bên thứ ba khi thực hiện các dịch vụ liên quan đến việc cấp tín dụng, nhận/quản lý TSBĐ; Bên thứ ba mà KienlongBank có dự định, nhu cầu (hoặc đang) hợp tác, đối tác, nhà cung cấp dịch vụ hoặc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước;

i. Trường hợp Bên được cấp tín dụng vi phạm nghĩa vụ trả CKPT, KienlongBank được quyền cung cấp hồ sơ hoặc công khai thông tin về việc Bên được cấp tín dụng vi phạm cho các cơ quan Nhà nước và các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội tại địa phương nơi Bên được cấp tín dụng cư trú, tạm trú; cho các phương tiện thông tin đại chúng; hoặc cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào mà KienlongBank nhận định là có quan hệ hoặc liên quan với Bên được cấp tín dụng. Mọi thiệt hại phát sinh (nếu có) do KienlongBank cung cấp hồ sơ hoặc công khai thông tin do Bên được cấp tín dụng tự gánh chịu và không được quyền khiếu nại hay yêu cầu bồi thường. Trường hợp Bên được cấp tín dụng có hoặc có khả năng có các khoản phải thu từ bất kỳ tổ chức, cá nhân nào thì KienlongBank được quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân đó chuyển các khoản phải thu đó về tài khoản của Bên được cấp tín dụng tại KienlongBank để KienlongBank thu hồi CKPT;

j. Khởi kiện theo quy định của pháp luật khi Bên được cấp tín dụng vi phạm Thỏa thuận này và/hoặc (các) HĐTD và/hoặc (các) HĐBĐ (nếu có);

k. Trường hợp Bên được cấp tín dụng có bất kỳ sự thay đổi nào quy định tại điểm e Khoản 2 Điều 10 Thỏa thuận này mà không thông báo bằng văn bản cho KienlongBank thì KienlongBank được quyền sử dụng các thông tin cuối cùng mà Bên được cấp tín dụng cung cấp để làm cơ sở khởi kiện Bên được cấp tín dụng trong trường hợp Bên được cấp tín dụng vi phạm các thỏa thuận tại Thỏa thuận này và/hoặc (các) HĐTD và/hoặc (các) HĐBĐ (nếu có). Bên được cấp tín dụng cam kết không khiếu nại việc Tòa án xét xử theo địa chỉ cuối cùng do Bên được cấp tín dụng cung cấp ngay cả trong trường hợp có ảnh hưởng đến quyền lợi của Bên được cấp tín dụng;

l. Trường hợp khi KienlongBank đang tiến hành xử lý TSBĐ theo các phương thức quy định tại HĐBĐ mà Bên được cấp tín dụng thực hiện trả CKPT theo quy định của Thỏa thuận này thì Bên được cấp tín dụng phải chịu toàn bộ các chi phí đã phát sinh liên quan đến việc xử lý TSBĐ mà KienlongBank đã thực hiện. KienlongBank được quyền tự động trích tiền từ tài khoản thanh toán hoặc xử lý các khoản tiền gửi, tài sản giữ hộ và giấy tờ có giá của Bên được cấp tín dụng tại KienlongBank hoặc bất kỳ tổ chức tín dụng nào để thu hồi toàn bộ chi phí này;

m. Ngoài các nội dung thỏa thuận tại Thỏa thuận này, HĐTD và/hoặc thỏa thuận, cam kết khác, KienlongBank được quyền ngừng/chấm dứt/hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ ưu đãi về phí/lãi suất/ưu đãi khác mà KienlongBank đã áp dụng cho Bên được cấp tín dụng, điều chỉnh lại mức lãi suất mới, thay đổi lại các kỳ điều chỉnh lãi suất theo quyết định của KienlongBank, truy đòi/truy thu và yêu cầu Bên được cấp tín dụng phải hoàn trả/bồi hoàn lại giá trị ưu đãi đã được hưởng khi xảy ra các trường hợp:

(i) Bên được cấp tín dụng vi phạm những thỏa thuận đã cam kết, điều kiện cấp tín dụng theo Thỏa thuận này, (các) HĐTD, HĐBĐ, các thỏa thuận, cam kết khác; và/hoặc

(ii) KienlongBank phải điều chỉnh nhóm nợ đối với khoản cấp tín dụng của Bên được cấp tín dụng tại KienlongBank do thay đổi nhóm nợ của Bên được cấp tín dụng tại tổ chức tín dụng khác hoặc theo các trường hợp khác phù hợp quy định pháp luật.

n. Các quyền khác theo quy định của Thỏa thuận này, (các) HĐTD và quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của KienlongBank

a. Thực hiện đúng các thỏa thuận trong Thỏa thuận này, (các) HĐTD và (các) HĐBĐ (nếu có);

b. Lưu trữ hồ sơ Cấp tín dụng theo quy định của pháp luật;

c. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Thỏa thuận này.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Bên được cấp tín dụng.

1. Quyền của Bên được cấp tín dụng

a. Từ chối các yêu cầu của KienlongBank không đúng với quy định trong Thỏa thuận này, (các) HĐTD, (các) HĐBĐ (nếu có);

b. Khởi kiện theo quy định của pháp luật khi KienlongBank vi phạm Thỏa thuận này, (các) HĐTD hoặc (các) HĐBĐ (nếu có).

2. Nghĩa vụ của Bên được cấp tín dụng

a. Trả cho KienlongBank CKPT đầy đủ và đúng hạn theo Thỏa thuận này, (các) HĐTD ký giữa Các bên;

b. Cung cấp theo yêu cầu của KienlongBank các thông tin và hồ sơ liên quan đến việc cấp tín dụng, hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Bên được cấp tín dụng; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin và hồ sơ đã cung cấp. Tạo điều kiện thuận lợi để KienlongBank kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay của Bên được cấp tín dụng;

c. Sử dụng vốn vay đúng mục đích và không sử dụng vốn vay vào mục đích trái pháp luật (trong trường hợp KienlongBank Cấp tín dụng cho Bên được cấp tín dụng dưới hình thức Cho vay);

d. Thực hiện đầy đủ và đúng hạn nghĩa vụ đã cam kết với bên nhận bảo lãnh (trong trường hợp KienlongBank Cấp tín dụng cho Bên được cấp tín dụng dưới hình thức Bảo lãnh);

e. Bên được cấp tín dụng phải thông báo bằng văn bản kịp thời cho KienlongBank trước khi thay đổi, đồng thời, phải cung cấp cho KienlongBank các hồ sơ/chứng từ có liên quan đến

các thay đổi sau trong vòng 05 ngày làm việc hoặc một thời hạn khác theo yêu cầu của KienlongBank kể từ ngày có thay đổi:

(i) Những thay đổi liên quan đến nguồn thu nhập để trả nợ;

(ii) Các thay đổi có khả năng ảnh hưởng đến việc trả nợ, tình trạng tài sản bảo đảm;

(iii) Thay đổi hoặc chuẩn bị thay đổi nơi cư trú, hộ khẩu thường trú, nội dung của Giấy Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu (nếu Bên được cấp tín dụng là cá nhân);

(iv) Các thay đổi về địa chỉ, chủ sở hữu, thay đổi ngành, nghề kinh doanh, thay đổi người đại diện theo pháp luật, người có thẩm quyền phê duyệt/ký kết và thực hiện các giao dịch liên quan đến quan hệ tín dụng với KienlongBank. Thay đổi vốn điều lệ và các thông tin khác của Điều lệ, thay đổi tên hoặc con dấu, thay đổi việc sử dụng con dấu trên các văn bản/chứng từ/tài liệu, các sự kiện làm phát sinh/thay đổi quyền thừa kế, và các thông tin có ảnh hưởng khác (nếu Bên được cấp tín dụng là pháp nhân).

Mọi thay đổi có liên quan nêu trên chỉ có hiệu lực đối với KienlongBank kể từ thời điểm KienlongBank nhận được thông báo của Bên được cấp tín dụng. Bên được cấp tín dụng cũng phải chịu mọi trách nhiệm có liên quan đối với KienlongBank phát sinh từ các giao dịch dựa trên các thông tin, tài liệu được cung cấp trước thời điểm KienlongBank nhận được văn bản thông báo từ Bên được cấp tín dụng.

f. Trường hợp sau khi định giá lại mà giá trị (các) TSBĐ thấp hơn giá trị đã thỏa thuận tại (các) HĐBĐ và không còn đủ khả năng bảo đảm cho nghĩa vụ hoặc không đảm bảo tỷ lệ cấp tín dụng so với giá trị bảo đảm theo quy định của KienlongBank thì Bên được cấp tín dụng phải bổ sung/thay thế TSBĐ hoặc phải trả trước hạn một phần hoặc toàn bộ CKPT trong thời hạn xác định cụ thể tại thông báo của KienlongBank. Hết thời hạn này mà Bên được cấp tín dụng chưa bổ sung/thay thế TSBĐ hoặc chưa trả trước hạn một phần hoặc toàn bộ CKPT thì KienlongBank được quyền xử lý (các) TSBĐ để thu hồi CKPT, kể cả khi chưa đến hạn trả CKPT;

g. Bên được cấp tín dụng đồng ý vô điều kiện dùng tất cả nguồn thu và tài sản của mình để trả CKPT cho KienlongBank, phải tự nguyện bàn giao TSBĐ hoặc bất kỳ tài sản nào khác thay thế, bổ sung cho TSBĐ cho KienlongBank để xử lý thu hồi CKPT. Bên được cấp tín dụng cam kết tạo mọi điều kiện để KienlongBank thực hiện việc xử lý các tài sản nói trên vào mục đích thu hồi nợ có liên quan mà không được có bất kỳ hành vi cản trở, gây khó khăn nào trong quá trình KienlongBank xử lý tài sản;

h. Có nghĩa vụ mua bảo hiểm cho TSBĐ (kể cả trường hợp Bên được cấp tín dụng không phải là Bên bảo đảm) nếu TSBĐ thuộc trường hợp phải mua bảo hiểm theo quy định của KienlongBank hoặc khi KienlongBank yêu cầu. Bên được cấp tín dụng đồng ý rằng trường hợp Bên được cấp tín dụng/Bên bảo đảm vi phạm nghĩa vụ mua bảo hiểm cho TSBĐ (kể cả trường hợp tái tục/gia hạn Hợp đồng bảo hiểm), KienlongBank có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) thực hiện mua bảo hiểm cho TSBĐ theo các điều kiện do KienlongBank ký kết, xác lập với Đơn vị bảo hiểm và tạm ứng trước để thanh toán phí bảo hiểm và/hoặc trích tiền từ tài khoản của Bên được cấp tín dụng để thực hiện thanh toán mà không cần phải thông báo trước cho Bên được cấp tín dụng. Bên được cấp tín dụng phải hoàn trả khoản tiền tạm ứng theo yêu cầu của KienlongBank, ngoại trừ trường hợp Các bên có thỏa thuận khác, nếu Bên bảo đảm/Bên được cấp tín dụng không thực hiện hoàn trả thì khoản tạm ứng của KienlongBank sẽ được tính vào giá trị Hạn mức tín dụng đã được giải ngân và giá trị CKPT;

i. Trường hợp Bên được cấp tín dụng được cấp tín dụng để phục vụ cho các Dự án đầu tư: (i) có nguy cơ tác động xấu đến môi trường ở mức độ cao, (ii) có nguy cơ tác động xấu đến môi trường mức trung bình, (iii) có nguy cơ tác động xấu đến môi trường theo quy định của KienlongBank trong từng thời kỳ thì:

(i) Bên được cấp tín dụng có trách nhiệm cung cấp các thông tin, tài liệu phục vụ công tác quản lý rủi ro về môi trường trong hoạt động cấp tín dụng theo quy định của KienlongBank và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp;

(ii) Khi KienlongBank kiểm tra, đánh giá tác động môi trường đối với Dự án đầu tư, Bên được cấp tín dụng có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo yêu cầu của KienlongBank và KienlongBank được quyền giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động bất lợi đến môi trường được khuyến nghị trong kết quả kiểm tra, đánh giá đó.

j. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Thỏa thuận này, (các) HĐTD và các HĐBĐ và các thỏa thuận khác (nếu có) và quy định pháp luật.

Điều 11. Thông tin, thông báo.

1. Bên được cấp tín dụng xác nhận, trước khi giao kết Thỏa thuận này và HĐTD, đã được KienlongBank cung cấp các thông tin liên quan đến các Lãi suất vay; nguyên tắc và các yếu tố xác định, thời điểm xác định lãi suất điều chỉnh; lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn; lãi suất áp dụng đối với phạt chậm trả lãi; phương pháp tính lãi tiền vay; các loại phí và mức áp dụng; các tiêu chí xác định khách hàng vay vốn trong trường hợp Bên được cấp tín dụng thuộc các đối tượng được áp dụng lãi suất trần tối đa theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và các thông tin khác liên quan đến việc ký kết và thực hiện Thỏa thuận này và HĐTD.

2. Tất cả các thông báo, tài liệu giao dịch trong quá trình thực hiện Thỏa thuận này và/hoặc HĐTD được KienlongBank gửi cho Bên được cấp tín dụng, Bên bảo đảm (nếu có) theo các thông tin liên hệ được nêu tại HĐTD (trừ trường hợp có thông báo thay đổi thông tin liên hệ được gửi đến KienlongBank) và/hoặc thông tin Bên được cấp tín dụng cung cấp/đăng ký với KienlongBank.

3. Việc gửi các thông báo liên quan được KienlongBank thực hiện thông qua: gọi điện và/hoặc nhắn tin điện thoại di động/điện thoại cố định và/hoặc hệ thống ngân hàng điện tử của KienlongBank và/hoặc điện tín và/hoặc điện báo và/hoặc fax và/hoặc thư điện tử và/hoặc bưu điện và/hoặc giao nhận trực tiếp và/hoặc các phương thức khác do KienlongBank quyết định.

4. Trường hợp Bên được cấp tín dụng vi phạm nghĩa vụ thông báo về sự thay đổi thông tin liên hệ mới thì Bên được cấp tín dụng mặc nhiên chấp nhận các thông tin liên hệ nêu tại HĐTD là thông tin liên hệ chính thức của Bên được cấp tín dụng. Việc Bên được cấp tín dụng nhận được hay không nhận được các thông báo khi KienlongBank đã gửi theo các thông tin liên hệ chính thức không được xem là hành vi vi phạm nghĩa vụ thông báo của KienlongBank.

Điều 12. Tuyên bố trách nhiệm và miễn trừ trách nhiệm.

1. Mỗi bên theo đây tuyên bố và bảo đảm với bên còn lại rằng: (i) mỗi bên tự chịu trách nhiệm về việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của mỗi bên và các vi phạm pháp luật nếu xảy ra do hành vi đơn phương của một bên sẽ không liên đới trách nhiệm pháp lý đối với bên còn lại; (ii) việc ký kết, thực hiện Thỏa thuận này, HĐTD, Hợp đồng bảo đảm tuân thủ quy trình nội bộ, thẩm quyền nội bộ của mỗi bên; (iii) mỗi bên tự chịu trách nhiệm về hành vi và kết quả của hành vi của người làm công, làm thuê, người được chỉ định, người được ủy quyền của mỗi bên liên quan đến việc thực hiện Thỏa thuận này, HĐTD, Hợp đồng bảo đảm.

2. Các tranh chấp xảy ra giữa một bên với Bên thứ ba, tranh chấp giữa Bên được cấp tín dụng với Bên thụ hưởng thư bảo lãnh, L/C sẽ không ảnh hưởng hoặc liên đới trách nhiệm đến bên còn lại.

3. Các thỏa thuận hoặc thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn giữa Bên được cấp tín dụng với Bên bảo đảm khi KienlongBank xử lý tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu Bên bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho Bên được cấp tín dụng do Bên được cấp tín dụng và Bên bảo đảm tự chịu trách nhiệm

và không liên quan đến KienlongBank cũng như việc thực hiện Thỏa thuận này, HĐTD, Hợp đồng bảo đảm.

4. Bên được cấp tín dụng đồng ý miễn trừ trách nhiệm cho tổ chức tín dụng nơi quản lý tài khoản thanh toán, tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi và tài sản khác của Bên được cấp tín dụng trích tiền, tài sản của Bên được cấp tín dụng (theo yêu cầu của KienlongBank) thanh toán cho nghĩa vụ trả CKPT của Bên được cấp tín dụng với KienlongBank.
5. Khi xảy ra Sự kiện bất khả kháng, Bên được cấp tín dụng vẫn phải thực hiện nghĩa vụ trả CKPT phát sinh theo Thỏa thuận này, HĐTD cho KienlongBank theo khoản 6 Điều này.
6. Khi xảy ra Sự kiện bất khả kháng dẫn đến việc Bên được cấp tín dụng không thực hiện việc trả nợ một khoản nợ đúng hạn theo thỏa thuận tại HĐTD thì khoản nợ đó sẽ được Bên được cấp tín dụng thanh toán trong thời hạn do KienlongBank ấn định sau khi kết thúc Sự kiện bất khả kháng, trừ trường hợp Bên được cấp tín dụng được cơ cấu nợ theo thỏa thuận với KienlongBank.
7. Việc nhắc nợ là quyền của KienlongBank đồng thời là một tiện ích mà KienlongBank hỗ trợ cho Bên được cấp tín dụng trong quá trình thực hiện HĐTD, không phải là nghĩa vụ của KienlongBank đối với Bên được cấp tín dụng. Bên được cấp tín dụng không được căn cứ vào việc KienlongBank không, chậm trễ nhắc nợ để không, hoặc chậm trễ thanh toán các nghĩa vụ trả CKPT đến hạn.
8. Bên được cấp tín dụng cam kết và bảo đảm về tính chính xác và trung thực của các thông tin, tài liệu mà Bên được cấp tín dụng cung cấp cho KienlongBank.
9. Bên được cấp tín dụng cam kết và bảo đảm mục đích vay vốn là đúng pháp luật, phù hợp với năng lực của mình, và có hiệu quả để thanh toán cho KienlongBank các CKPT.
10. Bên được cấp tín dụng và Bên bảo đảm không bị bất kỳ ai khiếu nại, khởi kiện hoặc tham gia trong vụ án kinh tế, dân sự, hành chính, lao động hoặc hình sự, và không có nghĩa vụ phải thi hành các bản án, quyết định của cơ quan có thẩm quyền nào.
11. Trường hợp Bên được cấp tín dụng gồm nhiều tổ chức, cá nhân thì (i) tất cả tổ chức, cá nhân này phải liên đới trách nhiệm trả nợ và thực hiện các nghĩa vụ khác theo HĐTD với KienlongBank; và (ii) KienlongBank có quyền yêu cầu một, một số hoặc toàn bộ những tổ chức, cá nhân này thực hiện nghĩa vụ trả CKPT và các nghĩa vụ đã cam kết với KienlongBank trong hợp đồng cấp tín dụng và các văn bản có liên quan (nếu có).

Điều 13. Ngôn ngữ.

1. Ngôn ngữ chính sử dụng trong HĐTD và các văn bản, tài liệu liên quan giữa KienlongBank và Bên được cấp tín dụng là tiếng Việt.
2. Các bên có thể sử dụng tiếng nước ngoài thông dụng kèm theo bản tiếng Việt. Trong trường hợp có mâu thuẫn về nội dung giữa bản tiếng Việt và bản tiếng nước ngoài thì bản tiếng Việt có giá trị sử dụng.

Điều 14. Điều khoản thi hành.

1. Thỏa thuận này được thông báo công khai trên website của KienlongBank tại địa chỉ https://kienlongbank.com và niêm yết tại quầy giao dịch của KienlongBank. Thỏa thuận này, HĐTD và các tài liệu kèm theo HĐTD tạo thành một bộ Hợp đồng cấp tín dụng hoàn chỉnh; đồng thời có giá trị thực hiện và giải quyết tranh chấp giữa KienlongBank và Bên được cấp tín dụng.
2. Những điều khoản không quy định trong Thỏa thuận này sẽ được áp dụng theo HĐTD và các tài liệu kèm theo HĐTD và theo các quy định của pháp luật có liên quan. KienlongBank được quyền sửa đổi, bổ sung các điều khoản của Thỏa thuận này. KienlongBank sẽ thông báo khi có thay đổi Thỏa thuận trên website của KienlongBank và/hoặc trên các phương tiện thông tin đại

chúng và gửi thông báo cho Bên được cấp tín dụng theo một trong các hình thức thông báo quy định tại Thỏa thuận này. Những thay đổi đó sẽ có hiệu lực vào ngày KienlongBank đăng tải trên website của KienlongBank hoặc ngày được xác định trong thông báo gửi cho Bên được cấp tín dụng. Trường hợp Bên được cấp tín dụng không đồng ý với bất kỳ sửa đổi nào của Thỏa thuận này, Bên được cấp tín dụng có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng cấp tín dụng (trả nợ trước hạn) phù hợp với quy định tại Thỏa thuận này và HĐTD.

3. (Các) HĐTD và (các) HĐBĐ được nêu trong Thỏa thuận này cũng bao gồm luôn các phụ lục và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế của (các) HĐTD và (các) HĐBĐ đó.
4. Trường hợp nội dung của bất kỳ Điều, khoản nào thoả thuận trong Thỏa thuận này trái với quy định pháp luật hoặc có các quy định khác với thỏa thuận trong Thỏa thuận này và buộc Các bên phải thực hiện thì Các bên phải tự động thực hiện mà không cần phải ký văn bản sửa đổi, bổ sung Thỏa thuận.
5. Thỏa thuận này được điều chỉnh bởi pháp luật nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Thỏa thuận này được giải quyết trên cơ sở thương lượng, bình đẳng giữa Các bên. Trường hợp không tự thương lượng được thì Các bên có quyền đưa ra toà án có thẩm quyền giải quyết. Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, Các bên sẽ tiếp tục thực hiện các trách nhiệm của mình theo Thỏa thuận này, HĐTD trong suốt quá trình Các bên tiến hành bất kỳ thủ tục, tố tụng giải quyết tranh chấp theo quy định tại Khoản này.
6. Bên được cấp tín dụng xác nhận là đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng các Thỏa thuận này.
7. Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2023 và hết hiệu lực khi có văn bản khác thay thế.